

DANH SÁCH TRẺ EM MẪU GIÁO ĐƯỢC HỖ TRỢ ĂN TRƯA THEO  
NGHỊ ĐỊNH SỐ 105/2020/NĐ-CP NGÀY 08/09/2020 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ  
TỪ THÁNG 01 ĐẾN THÁNG 05 NĂM 2023  
Đối tượng: Hộ cận nghèo.

Mức hỗ trợ/tháng: 160.000 đồng

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên trẻ	Ngày tháng năm sinh	Lớp đang theo học		Họ tên cha mẹ, người giám hộ HS	Địa chỉ	Đối tượng hỗ trợ	Số tháng được hỗ trợ (Tháng)	Tổng kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
			Lớp 5 tuổi	Lớp 3 và 4 tuổi						
	<b>Trường MN Mỹ Tiến</b>						<b>60</b>	<b>9.600.000</b>		
1	Trần Đức Phúc	09/11/2017	5 tuổi		Trần Thị Hạnh	Lang Xá - Mỹ Tiến	Hộ cận nghèo	5	800.000	
2	Trần Thị Phương Anh	15/2/2017	5 tuổi		Lê Thị Quyên	Lang Xá - Mỹ Tiến	Hộ cận nghèo	5	800.000	
3	Trần Xuân Phúc	26/3/2019		3 tuổi	Đặng Thị Trang	Lang Xá - Mỹ Tiến	Hộ cận nghèo	5	800.000	
4	Đặng Quốc Phong	18/2/2019		3 tuổi	Đặng Văn Vàng	Lang Xá - Mỹ Tiến	Hộ cận nghèo	5	800.000	
5	Trần Bá Kiệt	22/5/2018		4 tuổi	Trần Bá Tuấn	Nguyễn Huệ - Mỹ Tiến	Hộ cận nghèo	5	800.000	
6	Trần Nguyễn An Nhiên	18/06/2017	5 tuổi		Trần Như Quỳnh	La Đồng - Mỹ Tiến	Hộ cận nghèo	5	800.000	
7	Trần Nguyễn Đăng Khoa	04/08/2018		4 tuổi	Trần Như Quỳnh	La Đồng - Mỹ Tiến	Hộ cận nghèo	5	800.000	
8	Trần Thị Yến Nhi	31/01/2017	5 tuổi		Trần Văn Đồng	La Chợ - Mỹ Tiến	Hộ cận nghèo	5	800.000	
9	Trần Thị Mừng	08/10/2017	5 tuổi		Trần Văn Hào	Nguyễn Huệ - Mỹ Tiến	Hộ cận nghèo	5	800.000	
10	Trần Bảo Long	29/05/2018		4 tuổi	Trần Thị Thương	Đa Mễ - Mỹ Thành	Hộ cận nghèo	5	800.000	
11	Hoàng Anh Đức	31/07/2018		4 tuổi	Hoàng Văn Thiện	La Chợ - Mỹ Tiến	Hộ cận nghèo	5	800.000	
12	Trần Thanh Ngoan	08/04/2018		4 tuổi	Nguyễn Thị Định	La Chợ - Mỹ Tiến	Hộ cận nghèo	5	800.000	

Số tiền viết bằng chữ: Chín triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn./.

Người lập biểu

Trần Thị Nhi

Mỹ Tiến, ngày 15 tháng 05 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Minh Chính











PHÒNG GD&ĐT HUYỆN MỸ LỘC

TRƯỜNG MẦM NON MỸ TIẾN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**DANH SÁCH TRẺ EM MẪU GIÁO ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 81/NĐ-CP NGÀY 27/08/2021**  
**CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TỪ THÁNG 01 ĐẾN THÁNG 05 NĂM 2023**

**Đối tượng : Hộ cận nghèo**

Mức thu học phí : 90.000đ

Đơn vị tính : Đồng

STT	Họ và tên trẻ	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Họ tên bố (mẹ hoặc người giám hộ)	Địa chỉ	Đối tượng (con liệt sĩ, con thương binh, hộ nghèo, cận nghèo,			Số tháng giảm	Mức tiền giảm/tháng	Tổng số tiền miễn, giảm	Ghi chú
						Miễn 100%	Giảm 50%	Giảm 70%				
	Trường Mn Mỹ Tiến								60	45.000	2.700.000	
1	Trần Đức Phúc	09/11/2017	5 tuổi	Trần Thị Hạnh	Lang Xá - Mỹ Tiến		x		5	45.000	225.000	
2	Trần Thị Phương Anh	15/2/2017	5 tuổi	Lê Thị Quyên	Lang Xá - Mỹ Tiến		x		5	45.000	225.000	
3	Trần Xuân Phúc	26/3/2019	3 tuổi	Đặng Thị Trang	Lang Xá - Mỹ Tiến		x		5	45.000	225.000	
4	Đặng Quốc Phong	18/2/2019	3 tuổi	Đặng Văn Vàng	Lang Xá - Mỹ Tiến		x		5	45.000	225.000	
5	Trần Bá Kiệt	22/5/2018	4 tuổi	Trần Bá Tuấn	Nguyễn Huệ - Mỹ Tiến		x		5	45.000	225.000	
6	Trần Nguyễn An Nhiên	18/06/2017	5 tuổi	Trần Như Quỳnh	La Đồng - Mỹ Tiến		x		5	45.000	225.000	
7	Trần Nguyễn Đăng Khoa	04/08/2018	4 tuổi	Trần Như Quỳnh	La Đồng - Mỹ Tiến		x		5	45.000	225.000	
8	Trần Thị Yên Nhi	31/01/2017	5 tuổi	Trần Văn Đồng	La Chợ - Mỹ Tiến		x		5	45.000	225.000	
9	Trần Thị Mừng	08/10/2017	5 tuổi	Trần Văn Hào	Nguyễn Huệ - Mỹ Tiến		x		5	45.000	225.000	
10	Trần Bảo Long	29/05/2018	4 tuổi	Trần Thị Thương	Đa Mễ - Mỹ Thành		x		5	45.000	225.000	
11	Hoàng Anh Đức	31/07/2018	5 tuổi	Hoàng Văn Thiện	La Chợ - Mỹ Tiến		x		5	45.000	225.000	
12	Trần Thanh Ngoan	08/04/2018	5 tuổi	Nguyễn Thị Định	La Chợ - Mỹ Tiến		x		5	45.000	225.000	

Số tiền bằng chữ: Hai triệu bảy trăm nghìn đồng/.

Mỹ Tiến, ngày 15 tháng 05 năm 2023

Người lập biểu



Trần Thị Nhi

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Minh Chính

